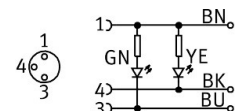


Số bộ phận: 159426

The image shows two types of fiber optic cables. On the left is a cable with a black, angled connector. On the right is a cable with several bare, thin glass fibers exposed at the end.



Đặc tính	Giá trị
Tuân theo tiêu chuẩn	EN 61076-2-104 EN 61984
Chỉ báo sẵn sàng	LED xanh lá
Hiển thị trạng thái chuyển mạch	Đèn LED màu vàng
Cổng nối điện	3 chân / 3 lõi Ổ cắm góc / đầu mở M8x1 / -
Dải điện áp hoạt động DC	10 V...30 V
Khả năng tải dòng điện ở 40 ° C	4 A
Độ chịu điện áp xung	0.8 KV
Chiều dài cáp	2.5 m
Đặc điểm dây dẫn	Tiêu chuẩn
Dòng điều kiện kiểm tra	Độ bền mỗi khi uốn: theo tiêu chuẩn Festo Điều kiện kiểm tra theo yêu cầu Máng xích: > 5 triệu chu kỳ, bán kính uốn 75 mm
Đường kính cáp	3.8 mm
Cấu tạo cáp	3 x 0,25 mm²
Mặt cắt danh định của dây dẫn	0.25 mm²
Mã màu cách điện dây	màu xanh dương màu nâu màu đen
Mức độ bảo vệ	IP65 IP68
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-25 °C...80 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh với định tuyến cáp linh hoạt	-5 °C...80 °C
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo các quy định UK RoHS
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS không chứa halogen không axit photphoric este
mức độ ô nhiễm	3
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Vật liệu vỏ bọc cáp	TPE-U (PU)

Đặc tính	Giá trị
Màu vỏ cáp	xám
Vật liệu vỏ	TPE-U (PU)
nhà màu	màu đen
Vật liệu đai ốc ren	Đồng thau mạ niken
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu các tiếp điểm phích cắm	Đồng thau, mạ vàng
Vật liệu vỏ cách điện	PP